

Bản án số:11/2023/HS- PT
Ngày 13-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mên

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Ái Loan

Bà Ngô Thị Kim Châu

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Đoàn - Kiểm sát viên.

- Hỗ trợ phiên tòa trực tuyến Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Phước Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

Ngày 13 tháng 4 năm 2023, tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh và điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 09/2023/HS-PT, ngày 20 tháng 02 năm 2023 do có kháng cáo của bị cáo Trương Văn Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2023/HS-ST ngày 12 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Bị cáo có kháng cáo: Trương Văn Đ, sinh ngày 20 tháng 7 năm 1990; tại: huyện T, tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp P, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn R, sinh năm 1951 và bà Mai Thị B, sinh năm 1952; có vợ và 01 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn U, sinh năm 1989. Nơi cư trú: ấp Đ, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan do không có kháng cáo, không có kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trương Văn Đ và anh Nguyễn Văn U là anh em cột chèo với nhau. Do có mâu thuẫn với nhau từ trước, nên trưa ngày 12/8/2022 giữa bị cáo và anh U có cự cãi với nhau tại Công ty giày da M. Đến khoảng 15 giờ 47 phút, khi tan ca ra về thì bị cáo đến nhà xe của anh C đối diện với Công ty M tại ấp P, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh để lấy xe mô tô ra về. Khi ra về bị cáo đi lại góc nhà xe lượm một thanh kim loại hình hộp có kích thước 01cm x 01 cm có chiều dài 90cm, bẻ gấp đôi lại, đã bị rỉ sét, mang theo để phòng thân vì sợ ra ngoài bị anh U đánh. Khi bị cáo nhìn thấy anh U đi qua phía đối diện Công ty M mua đồ bị cáo chạy xe mô tô biển số 84B1-075.04 hướng Trà Vinh về T, còn anh U đi theo chiều ngược lại, khi cả hai còn cách 01 m thì bị cáo dùng tay phải cầm thanh kim loại đưa lên cao đánh thẳng xuống trúng vào vùng đuôi cung mày phải của U làm chảy máu gây thương tích, sau đó cả hai ôm vật nhau ngã xuống lộ, bị cáo cầm thanh kim loại đánh U khoảng 04 đến 05 cái vào vùng đầu, lưng, bị cáo dùng răng cắn vào cẳng tay trái của U, sau đó được mọi người can ngăn và đưa U đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa khu vực huyện T, còn bị cáo thì lên xe mô tô chạy về nhà. Qua làm việc với bị cáo Trương Văn Đ thì bị cáo thừa nhận có dùng thanh kim loại gây thương tích cho bị hại Nguyễn Văn U vào chiều ngày 12/8/2022 tại khu vực Công ty Giày da M.

Tại bản giám định pháp y về thương tích số 111/TgT, ngày 21/9/2022 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Trà Vinh tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Nguyễn Văn U là 07% (bảy phần trăm).

- Sẹo trung bình vùng đuôi cung mày phải. Tỷ lệ 6% (sáu phần trăm).
- Vết thay đổi sắc tố da vùng đỉnh đầu và vết thay đổi sắc tố da vùng 1/3 dưới ngoài cẳng tay trái. Tỷ lệ 1% (một phần trăm). Còn đối với vết cắn ở 1/3 cẳng tay trái của U làm thay đổi sắc tố da tỷ lệ 0,5%, xác định rằng không phải là hung khí nguy hiểm nên tỷ lệ tổn thương vết cắn dưới 11%, không đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích theo Điều 134 Bộ luật hình sự.

Về cơ chế hình thành vết thương của nạn nhân Nguyễn Văn U:

- Do ngoại lực tác động trực tiếp.
- Vật gây ra thương tích vùng đuôi cung mày phải và vùng đỉnh đầu là vật tày cứng có cạnh, hướng từ trên xuống.
- Vật gây ra thương tích vùng 1/3 dưới cẳng tay trái là vật tày cứng, hướng từ ngoài vào trong.

Tại Công văn số 28 ngày 29/11/2022 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Trà Vinh trả lời Công văn số 93 ngày 28/11/2022 của Công an huyện T như sau: Hành vi của bị cáo Đ dùng thanh kim loại sắt đánh gây thương tích cho U vùng đỉnh đầu là 0,5% và vùng cung mày phải là 06%, nên tổng tỷ lệ thương tích do hung khí nguy hiểm gây ra 6,5% (sáu phẩy năm phần trăm).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2023/HS-ST ngày 12 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trương Văn Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 17/01/2023, bị cáo Trương Văn Đ kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Trương Văn Đ thừa nhận hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã thể hiện, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ gì mới.

- *Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh:* Sau khi xem xét, phân tích toàn diện các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua tranh tụng công khai tại phiên tòa hôm nay có đủ cơ sở xác định ngày 12/8/2022 bị cáo Trương Văn Đ dùng thanh kim loại hình hộp, có kích thước 01cm x 01cm, chiều dài 90cm, bề gấp đôi lại, đã bị rỉ sét, đánh bị hại Nguyễn Văn U gây thương tích tỷ lệ 6,5%. Do đó Bản án sơ thẩm quy kết bị cáo Trương Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự để xét xử là đúng với hành vi của bị cáo, phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, khi áp dụng hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, nhân thân của bị cáo, áp dụng tất cả các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo cũng không cung cấp thêm những tình tiết giảm nhẹ nào đặc biệt mới, riêng đơn kháng cáo bị cáo nêu hoàn cảnh gia đình bị cáo đặc biệt khó khăn những tình tiết này đã được tòa án cấp sơ thẩm áp dụng. Vì vậy xét thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo 06 (sáu) tháng tù là đã cân nhắc toàn diện tính chất của vụ án cũng nhưng tình tiết vụ án là người thân trong gia đình với nhau. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo bị cáo Trương Văn Đ. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, đều đúng quy định pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo là còn trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[3] Đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trương Văn Đ thừa nhận: Bị cáo và bị hại Nguyễn Văn U là anh em cột chèo với nhau, do có mâu thuẫn với nhau từ trước nên trưa ngày 12/8/2022 bị cáo và anh U có cự cãi với nhau tại Công ty giày da M, nên vào khoảng 15 giờ 47 phút ngày 12/8/2022 bị cáo dùng thanh kim loại hình hộp, có kích thước 01cm x 01cm, chiều dài 90cm, bẻ gấp đôi lại, đánh anh Nguyễn Văn U gây thương tích với tỷ lệ thương tích là 6,5%. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra toàn diện lời khai của bị cáo là phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án, do đó bản án sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Xét thấy khi thực hiện hành vi, do có mâu thuẫn từ trước nên bị cáo thấy bị hại đi trên đường bị cáo chạy xe đến trên tay cầm thanh kim loại hộp mà bị cáo đã chuẩn bị sẵn trước đó nhằm mục đích để đánh bị hại, khi còn cách bị hại 01 m bị cáo cầm thanh kim loại đánh thẳng từ trên xuống trúng vào đuôi cung mảy phải của bị hại sau đó bị cáo liên tiếp đánh 04 đến 05 cái vào đầu và lưng và dùng răng cắn tay của bị hại với tỷ lệ thương tích 6,5 %, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe là vốn quý của con người mà còn tỏ ra xem thường pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Trong xã hội hiện nay việc bảo vệ sức khỏe con người là vấn đề xã hội quan tâm, bị cáo đã khai nhận việc làm của bị cáo là vi phạm pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật và áp dụng mức hình phạt 06 (sáu) tháng tù đã đánh giá toàn diện nhân thân của bị cáo cũng như mối quan hệ giữa bị cáo và bị hại. Tại phiên tòa sơ thẩm bị hại không rút yêu cầu khởi tố đề nghị Hội đồng xét xử xử theo quy định pháp luật, tại phiên tòa phúc thẩm bị hại có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt trong đơn đề nghị Hội đồng xét xử xử nghiêm hành vi của bị cáo do hành vi của bị cáo xem thường pháp luật đã dùng hung khí nguy hiểm gây ảnh hưởng đến sức khỏe của bị hại. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo không cung cấp thêm tình tiết nào đặc biệt mới, vì vậy mức hình phạt cấp sơ thẩm xét xử bị cáo 06 (sáu) tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật, do đó không có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[5] Đề nghị của Viện Kiểm sát xét xử phúc thẩm phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án, phù hợp quy định pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Trương Văn Đ không được chấp nhận nên bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trương Văn Đ.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2023/HS - ST, ngày 12/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố bị cáo Trương Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trương Văn Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Trương Văn Đ phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND huyện T;
- VKSND huyện T ;
- CA huyện T ;
- CC THADS huyện T;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Mên